

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 100/2022/HSST
Ngày 15 - 11 - 2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Ông Nguyễn Xuân Tung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2022/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2022/QĐXX-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022, Thông báo hoãn phiên tòa số 05/TB-TA ngày 21 tháng 10 năm 2022 đối với:

- *Bị cáo Đào Đức Tuấn V*, sinh năm 2002; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn M, xã Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn B và bà Vũ Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 11/3/2022 bị Tòa án nhân dân thị xã D xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 24/7/2022, chuyển tạm giam ngày 02/8/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Vũ Văn T, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ dân phố số x, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt; có đơn xin xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Công ty TNHH V1; địa chỉ: Tổ dân phố số y, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Văn T, sinh năm 1967- Chủ tịch công ty kiêm giám đốc; địa chỉ: Tổ dân phố số x, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt; có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Đào Đức Tuấn V nảy sinh ý định cướp giật tài sản tại các cửa hàng kinh doanh vàng bạc bằng cách đến cửa hàng vàng bạc rồi giả vờ hỏi mua vàng, khi chủ cửa hàng đưa vàng cho xem thì sẽ cầm vàng bỏ chạy.

Khoảng 20 giờ ngày 23/7/2022, V một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha màu trắng không đeo biển kiểm soát (do V đã tháo biển kiểm soát 90B3 - 369.mm của xe ra) từ xã Y, thị xã D đến Cửa hàng kinh doanh vàng bạc H thuộc tổ dân phố số y, phường H, thị xã D để cướp giật vàng. Đến nơi, V dựng xe dưới lòng đường ngay phía trước cửa hàng rồi đi bộ vào bên trong. Khi gặp chủ cửa hàng là ông Vũ Văn T, V hỏi “Vàng ta bao nhiêu một chỉ hả chú”, ông T trả lời “Năm một hai mươi”, ý ông T là 5.120.000 đồng/01 chỉ, V tiếp tục nói “Chú lấy cho cháu xem một cái nhẫn năm chỉ, một cái nhẫn bốn chỉ”, thấy vậy ông T mở tủ kính trưng bày nhẫn vàng 9999 rồi lấy ra 01 chiếc nhẫn vàng 9999 trọng lượng 05 chỉ và 01 chiếc nhẫn vàng 9999 trọng lượng 04 chỉ đưa cho V xem. Xem một lúc, V đưa lại cho ông T chiếc nhẫn 04 chỉ và nói “Chú đổi cho cháu cái khác”, ông T cất chiếc nhẫn 04 chỉ V vừa trả lại vào tủ trưng bày rồi lấy ra 01 chiếc nhẫn vàng 9999 loại 04 chỉ khác đưa cho V xem, V giả vờ xem nhẫn đồng thời quan sát xung quanh. Khoảng 01 phút sau, khi thấy ông T cúi xuống nhìn vào tủ kính trưng bày trang sức thì V cầm 02 chiếc nhẫn vàng 9999 của ông T bỏ chạy ra ngoài rồi điều khiển xe mô tô tẩu thoát, mang hai chiếc nhẫn trên về nhà cất giấu.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại góc bên trái nóc tủ kệ ti vi tại gian phòng khách nhà V: 01 nhẫn kim loại màu vàng trên mặt nhẫn có khắc chữ Hán, bốn góc của mặt nhẫn đính đá màu trắng, hai bên cạnh sườn của nhẫn có ký hiệu đầu rồng, trên thân vòng nhẫn có khắc chữ “HN” và “VNQ5C”; 01 nhẫn kim loại màu vàng trên mặt nhẫn hình vuông có khắc chữ Hán nổi, hai bên cạnh sườn của nhẫn có khắc hoa vân nổi, trên thân mặt ngoài vòng nhẫn có khắc chữ “HN2” và “HOP”; thu tại gian để xe trước cửa phòng khách: 01 xe mô tô Honda Wave alpha BKS: 90B3 - 369.mm màu trắng đen, xe không có gương chiếu hậu. Trên khung xe treo 01 mũ bảo hiểm thời trang màu đen.

Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Duy Tiên kết luận: 01 chiếc nhẫn vàng 9999 (thường gọi là vàng ta) có trọng lượng 05 chỉ, trên thân nhẫn có khắc ký hiệu “VNQ 5C” và chữ “HN” trị giá 25.500.000 đồng; 01 chiếc nhẫn vàng 9999 có trọng lượng 04 chỉ, trên thân nhẫn có ghi “HN2” và chữ “HOP” trị giá 20.400.000 đ. Tổng giá trị là 45.900.000đ.

Cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 05/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 55; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Chuyển hình phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 12/2022/HSST ngày 11/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã D thành 18 tháng tù giam, tổng hợp buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung. Ngoài ra đại diện VKS còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do cần tiền tiêu xài nên Đào Đức Tuấn V nảy sinh ý định đến tiệm vàng giả vờ là khách mua vàng, yêu cầu chủ tiệm vàng cho xem vàng rồi cầm vàng tẩu thoát. Khoảng 20 giờ ngày 23/7/2022, tại cửa hàng vàng bạc H thuộc tổ dân phố số y, phường H, thị xã D, Đào Đức Tuấn V yêu cầu chủ tiệm vàng là ông Vũ Văn T cho xem 01 chiếc nhẫn vàng 9999 trọng lượng 05 chỉ và 01 chiếc nhẫn vàng 9999 trọng lượng 04 chỉ. Sau đó, V cầm 02 chiếc nhẫn này bỏ chạy thoát. Tổng giá trị của 02 chiếc nhẫn trên là 45.900.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội trong khi đang có tiền án nên phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn

khai báo về hành vi phạm tội, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Từ nhận định trên xét thấy mặc dù đã bị kết án nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện vì thế cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo; chuyển hình phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 12/2022/HSST ngày 11/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã D thành 18 tháng tù giam, tổng hợp buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản, nay không ai có ý kiến gì nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng, tài liệu thu giữ:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda kiểu dáng Wave Alpha màu sơn trắng - đen, có gắn BKS: 90B3- 369.mm là xe mô tô của V sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01chiếc mũ bảo hiểm màu đen là vật chứng bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 55; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đào Đức Tuấn V phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Đào Đức Tuấn V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Chuyển hình phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 12/2022/HSST ngày 11/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam về tội “Trộm cắp tài sản” thành 18 tháng tù giam. Tổng hợp buộc bị cáo Đào Đức Tuấn V phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 08/11/2021 đến ngày 17/11/2021 tại Bản án số 12/2022/HSST ngày 11/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda kiểu dáng Wave Alpha màu sơn trắng - đen, gắn BKS: 90B3- 369.mm.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc mũ bảo hiểm.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 06/10/2022)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cq CSĐT Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an tx Duy Tiên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tươi